

Số: 436/2024/QĐ-PT

Đà Nẵng, ngày 18 tháng 12 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO
ĐỐI VỚI QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI ĐÀ NẴNG

- *Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: ông **Võ Ngọc Thông**

Các Thẩm phán:

ông **Lê Tự**

bà **Trần Thị Kim Liên**

- **Thư ký phiên họp:** ông **Phạm Văn Phong**, Thẩm tra viên Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng tham gia phiên họp: Ông **Lê Văn Thành** - Kiểm sát viên.

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính sơ thẩm số 19/2024/QĐST-HC ngày 30/5/2024, Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng đã căn cứ vào khoản 5 Điều 38, khoản 2 Điều 116, Điều 143, Điều 144 Luật Tố tụng Hành chính, quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính về “*Khiếu kiện yêu cầu huỷ quyết định hành chính*”; giữa:

- **Người khởi kiện:** ông **Vũ Đình T**, sinh năm 1967 và bà **Ngô Thị H**, sinh năm 1969. Trú tại: phường M, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông **Nguyễn Anh T1** - sinh năm 1983. Địa chỉ: số A đường C tháng D, phường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

- **Người bị kiện:**

+ Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: số D đường L, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông **Mai N**; chức vụ: Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân quận N, thành phố Đà Nẵng (văn bản uỷ quyền số 01/GUQ-UBND ngày 04/01/2024).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân quận N: ông **Nguyễn Văn T2**; chức vụ: Bí thư Đảng uỷ phường H, quận N, thành phố Đà Nẵng (nguyên Trưởng phòng Phòng Tài nguyên và Môi trường quận N); địa chỉ: số B đường H, quận N, thành phố Đà Nẵng.

+ Chi cục Thuế khu vực S; địa chỉ: số C đường T, phường A, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Văn N1; chức vụ: Phó Chi cục trưởng Chi cục Thuế khu vực S - N (văn bản uỷ quyền ngày 30/01/2024).

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Bộ; địa chỉ: số A đường Y, phường T, quận S, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Đoàn Bảo A; chức vụ: Phó Tư lệnh V.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Vùng 3 Hải quân: ông Đỗ Thành N2 - sinh năm 1958 và ông Nguyễn Huy H1 - sinh năm 1983, Luật sư của Công ty L và Cộng sự thuộc Đoàn Luật sư thành phố Đ; địa chỉ: số B đường T, quận T, thành phố Đà Nẵng.

+ Ủy ban nhân dân thành phố Đ; địa chỉ: số B đường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Võ Nguyên C - Chức vụ: Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ.

+ Sở Tài nguyên và Môi trường thành phố Đ; địa chỉ: số B đường T, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Nguyễn Thanh H2; chức vụ: Giám đốc chi nhánh Văn phòng Đ tại quận N, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: số D đường C, quận N, thành phố Đà Nẵng.

+ Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố Đ; địa chỉ: số A đường H, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Phan Anh T3; chức vụ: Trưởng phòng Phòng Quản lý và phát triển quỹ đất thuộc Trung tâm Phát triển quỹ đất thành phố.

+ Văn phòng Đăng ký đất đai thành phố Đ; địa chỉ: số E đường Q, quận H, thành phố Đà Nẵng.

Người đại diện theo uỷ quyền: ông Văn Tiến D; chức vụ: Phó Giám đốc Chi nhánh Văn phòng Đ tại quận N, thành phố Đà Nẵng; địa chỉ: số D đường C, quận N, thành phố Đà Nẵng.

Tại Đơn kháng cáo đề ngày 14/6/2024, người khởi kiện ông Vũ Đình T, bà Ngô Thị H kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính nói trên với lý do thời hiệu khởi kiện vẫn còn.

Tại phiên họp phúc thẩm: Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng cho rằng thời hiệu khởi kiện đã hết theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng hành chính nên Toà án cấp sơ thẩm Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án do hết thời hiệu khởi kiện là đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử bác kháng cáo của người khởi kiện; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 19/2024/QĐST-HC ngày 30/5/2024 của Toà án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

XÉT THẤY:

[1]. Sau khi nhận Thông báo nộp phí trước bạ nhà đất, nộp tiền sử dụng đất, ông **Vũ Đình T**, bà **Ngô Thị H** đã hoàn thành nghĩa vụ tài chính và được **UBND quận N** cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số DG 242023, ngày 28/7/2022; ông **T**, bà **H** đã biết được quyền và lợi ích hợp pháp của mình bị xâm phạm, nhưng đến ngày 10/11/2023 ông **Vũ Đình T**, bà **Ngô Thị H** mới gửi Đơn khởi kiện đến Tòa án là hết thời hiệu khởi kiện theo quy định tại điểm a khoản 2 Điều 116 của Luật Tố tụng Hành chính. Do đó, Tòa án cấp sơ thẩm ra quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính là đúng quy định tại điểm g khoản 1 Điều 143 của Luật Tố tụng hành chính. Vì vậy, Hội đồng xét xử bác kháng cáo của ông **T**, bà **H** như đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng; giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 19/2024/QĐST-HC ngày 30/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

[2]. Về án phí phúc thẩm: Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông **Vũ Đình T**, bà **Ngô Thị H** phải chịu án phí hành chính phúc thẩm.

Căn cứ vào điểm a khoản 5 Điều 243 của Luật Tố tụng hành chính,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án hành chính số 19/2024/QĐST-HC ngày 30/5/2024 của Tòa án nhân dân thành phố Đà Nẵng.

2. Án phí phúc thẩm: ông **Vũ Đình T**, bà **Ngô Thị H** phải chịu 300.000 đồng án phí hành chính phúc thẩm; được khấu trừ tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001513 ngày 28/6/2024 của Cục Thi hành án dân sự thành phố Đà Nẵng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định./.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tối cao;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- TAND Tp. Đà Nẵng;
- VKSND Tp. Đà Nẵng;
- Cục THA dân sự Tp. Đà Nẵng;
- Dương sự (theo địa chỉ);
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, lưu trữ.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

Đã ký
Võ Ngọc Thông